



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BIÊN HÒA
BIEN HOA SUGAR JOINTSTOCK COMPANY
ĐC: Khu Công nghiệp Biên Hòa 1
Add: Bien Hoa Industrial Zone 1 Tel: 061.3836199 -
3836239
Fax: 84.61.3836213 E-mail: bsc@hcm.vnn.vn



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
(Từ 7h30 – 12h30 ngày 15/04/2011 tại Văn phòng Công ty)

STT	I/ Thủ tục khai mạc	Ban tổ chức	Thời lượng
1	Cổ đông nhận tài liệu	7h30 – 8h30	
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần		Đúng 8h30
3	Báo cáo kết quả kiểm tra tính hợp lệ cổ đông tham gia Đại hội	TB. Kiểm soát	
4	Giới thiệu thành phần & biểu quyết thông qua: - Đoàn chủ tọa - Ban Thư ký - Tổ kiểm phiếu	Ban Tổ chức	
	II/ Nội dung Đại hội	Đoàn Chủ tọa	
5	Phát biểu khai mạc Đại hội	Chủ tịch HĐQT	
6	Thông qua chương trình Đại hội	Đoàn Chủ tọa	
7	Báo cáo về hoạt động của HĐQT 2010	Đoàn Chủ tọa	
8	Báo cáo kết quả SXKD 2010 & kế hoạch SXKD 2011	Đoàn Chủ tọa	
9	Báo cáo tài chính năm 2010	Đoàn Chủ tọa	
10	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2010	Đoàn Chủ tọa	
11	Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2010	Đoàn Chủ tọa	
12	Tờ trình về khen thưởng HĐQT, BKS, Ban TGD và Cán bộ chủ chốt khác năm 2011	Đoàn Chủ tọa	
13	Tờ trình điều chỉnh tăng thù lao HĐQT, BKS – 2011.	Đoàn Chủ tọa	
14	Tờ trình phê chuẩn Quyết định bổ nhiệm thành viên thay thế của HĐQT.	Đoàn Chủ tọa	
15	Phương án phát hành cổ phiếu năm 2011	Đoàn Chủ tọa	
	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua		
16	Thông qua thể thức biểu quyết	Tổ kiểm phiếu	
17	Tiến hành biểu quyết và kiểm phiếu	Tổ kiểm phiếu	
	Đại hội nghỉ giải lao		
18	Công bố kết quả kiểm phiếu	Tổ kiểm phiếu	
	III/ Tổng kết Đại hội		
19	Thông qua dự thảo Biên bản Đại hội	Ban Thư ký	
20	Phát biểu bế mạc Đại hội	CT HĐQT	
	Mời Đại hội cổ đông dùng cơm trưa tại Căn tin		

Đồng Nai, ngày 05 tháng 04 năm 2011
Chủ tịch HĐQT

Đồng Nai, ngày 28 tháng 03 năm 2011

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NHIỆM KỲ III (2007 – 2011) NĂM 2010

PHẦN 1 : TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2010

Năm 2010 nền kinh tế Việt Nam vẫn chưa thoát khỏi ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu; Đặc biệt nghiêm trọng là ảnh hưởng của biến đổi khí hậu bất thường nguyên nhân của nhiều thiên tai, động đất, bão lụt ... rất nguy hiểm và gây tổn thất lớn đến tài sản và sinh mạng con người.

Tình hình kinh tế còn quá nhiều bất ổn lạm phát, lãi suất, tỉ giá đồng loạt tăng.

Ngành mía đường thế giới và trong nước đều gặp khó khăn; Diện tích canh tác giảm, kéo theo sản lượng giảm, giá đường tăng giảm bất thường.

Tình hình chung tuy có khó khăn nhưng cũng có những cơ hội nhất định; Điểm nổi bật là làm sao nắm bắt cơ hội kịp thời.

Năm nay Ban lãnh đạo Cty (HĐQT và BĐH) cùng với tập thể Người lao động đã tìm ra được sự đồng thuận cao, không bỏ lỡ cơ hội nhu cầu của thị trường, tổ chức SXKD với sản lượng đường cao nhất.

Năm 2010 kết thúc với nhiều kết quả đầy ấn tượng , mang đến cho mọi người niềm tin và hi vọng.

I. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ :

Nhận rõ trách nhiệm nặng nề trước cổ đông và tập thể Người lao động của Cty, HĐQT đã hết sức cố gắng triển khai kịp thời thực hiện nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2010.

- Điều trước tiên là tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản trị theo hướng chuyên nghiệp, nhằm đạt hiệu quả cao trong việc thực hiện chức năng quản trị nhằm bảo toàn và phát triển vốn đầu tư, hạn chế rủi ro, đạt hiệu quả sử dụng vốn cao.

- Đã rà soát hiệu chỉnh và ban hành các qui chế quản trị Cty phù hợp với những qui định mới của pháp luật và chính sách Nhà nước.

- Thành lập Ban quan hệ Nhà đầu tư (CĐ) nhằm thỏa mãn nhu cầu về thông tin mang lại lợi ích cho cả hai bên nhờ có thông tin hai chiều. Bước đầu công bố thông tin kịp thời, rõ ràng, minh bạch đến các Nhà đầu tư.

Hội đồng quản trị với 10 thành viên, tuy trong năm có thay đổi vài thành viên nhưng vẫn đảm bảo tốt công tác được giao trong các Tiểu Ban theo các nhóm công việc :

- * Chiến lược và đầu tư .
- * Nguyên liệu.
- * Tài chính - kinh doanh.

Các Tiểu ban đã thực hiện tốt chức năng giám sát thực thi các quyết định của HĐQT.

Năm 2010 HĐQT đã ban hành 136 văn bản Quyết định nhằm triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bản báo cáo chi tiết có đính kèm).

Bộ phận thường trực và thư ký HĐQT cũng đã tích cực làm việc góp phần vào việc hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch năm 2010.

II.KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2010:

1/. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chính :

Điểm nổi bật của năm 2010 là một số chỉ tiêu chính đạt ở mức cao nhất kể từ trước đến nay. Đó là doanh thu đạt hơn 2.000 tỉ đồng (> 135 % so kế hoạch), lợi nhuận trước thuế đạt hơn 168 tỉ (gấp đôi kế hoạch).

Điều đáng chú ý hơn chứng minh cho việc nắm bắt kịp thời cơ hội của thị trường đường, đó là việc quyết định nhập khẩu hơn 56.000 tấn đường thô và xuất khẩu tại chỗ 25.000 tấn đường tinh luyện, đạt kim ngạch hơn 15 triệu USD; Nhờ đó xưởng đường luyện hầu như SX liên tục, cả năm sản lượng đạt hơn 98.000 tấn, công nhân có việc làm ổn định, thu nhập cao, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ đường trong nước.

2/. Một số chỉ tiêu tài chính :

Đến nay công ty đã vượt qua chặng đường đầu 10 năm cổ phần hoá (chuyển đổi hình thức sở hữu Nhà nước sang hình thức sở hữu cổ phần) và gần 05 năm tham gia niêm yết trên sàn giao dịch TP.HCM.

* Tại thời điểm niêm yết (20/12/2006) :

Vốn điều lệ 162 tỉ, vốn chủ sở hữu 353,3 tỉ, giá trị tổng tài sản 589,78 tỉ đồng.

* Tại thời điểm 31/12/2010 :

Vốn điều lệ 185,3 tỉ, vốn chủ sở hữu 499,67 tỉ, giá trị tổng tài sản 1.020 tỉ đồng.

Các số liệu trên cho thấy từ sau khi niêm yết cổ phiếu, tình hình tăng trưởng về tài chính của Cty khá tốt, vốn chủ sở hữu và giá trị tổng tài sản tăng hơn hai lần. Cơ cấu nguồn vốn an toàn, các chỉ số lợi nhuận tăng . Riêng thu nhập trên một cổ phiếu (EPS) năm nay đã tăng lên 7.871 đồng so với 6.480 năm 2009. Cổ tức dự kiến tăng từ 20 % lên 35 % .

Trong bối cảnh của năm 2010, đạt được kết quả trên là một sự nỗ lực phấn đấu cao của toàn Cty. Đây cũng là thành quả của sự đoàn kết , năng động, sáng tạo luôn mạnh dạn đầu tư các dự án mới, sản xuất các sản phẩm mới, phục vụ cho sự phát triển của Cty trong hiện tại và tương lai.

Sự nghiêm ngặt trong công tác quản trị đã luôn luôn được đặt ra , đồng thời giữ vững tính rõ ràng, minh bạch trong mọi hoạt động của Cty, là cơ sở giữ vững niềm tin của NĐT và tập thể Người lao động.

3/. Những tồn tại, nguyên nhân và hướng khắc phục :

a/. Tồn tại :

- Mục tiêu chính là đầu tư tăng sản lượng nguyên liệu mía cây có chất lượng cao cung cấp cho hai nhà máy chạy hết công suất thiết bị, tuy có nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa đạt như mong muốn.

- Chưa tìm được một bộ giống mía để rải vụ nhằm kéo dài vụ thu hoạch tăng hiệu quả đầu tư.

- Chưa khai thác tối đa các nguồn lực sẵn có trong đó có nguồn lực về con người và các đối tác có liên quan đến hoạt động của Cty.

b/. Nguyên nhân :

- Tuy Nhà nước đã có một số Nghị quyết, chính sách có liên quan đến việc định hướng và giải pháp phát triển ngành mía đường, nhưng khi triển khai thực hiện thì chưa có sự chỉ đạo kiên quyết, triệt để và đồng bộ giữa Trung ương và địa phương. Đến nay nhiều địa phương vẫn chưa có qui hoạch đủ diện tích cho vùng chuyên canh mía.

- Cây mía không thể cạnh tranh với một số cây trồng khác như cao su, mì cà phê....

- Riêng ngành sản xuất mía đường đã không còn chú trọng đến việc áp dụng các chỉ tiêu kinh tế – kỹ thuật mà chỉ chạy theo lợi nhuận ngắn hạn. Cty cũng bị ảnh hưởng trước tình hình đó.

- Chính sách thu mua mía hiện nay chưa khuyến khích nâng cao chất lượng mía do đó lượng đường sản xuất ra trên một hecta đạt rất thấp.

c/. Hướng Khắc phục :

- Kiên trì kiến nghị Nhà nước quan tâm sâu sắc hơn đến ngành mía đường, sớm có Nghị định quản lý ngành.

- Kiên quyết đấu tranh gạt bỏ lợi ích cục bộ để có tiếng nói chung của ngành đường.

- Đổi mới chính sách đầu tư và thu mua mía trên cơ sở coi trọng chất lượng mía.

- Không ngừng học hỏi, cải tiến và đổi mới công tác quản trị và điều hành Cty để đạt những kết quả tốt hơn.

PHẦN THỨ HAI : MỤC TIÊU ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NĂM 2011

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG :

1/. Khó khăn :

- Thế giới : một số khu vực tiếp tục bất ổn về tài chính, kinh tế, chính trị và môi trường.

- Trong nước : các chỉ số lạm phát, lãi suất, tỉ giá, nhập siêu tăng là những vấn đề nóng bỏng tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD của Cty và đời sống của công nhân lao động;

- Diện tích đầu tư sản xuất mía nguyên liệu tiếp tục giảm mặc dầu tổng mức vốn đầu tư cho nông nghiệp tăng đáng kể.

2/. Thuận lợi :

- Chính phủ đã kịp thời có nhiều giải pháp tích cực và kiên quyết khắc phục những yếu kém quản lý vĩ mô, nhằm kìm chế tốc độ tăng của các chỉ số lạm phát, tỉ giá, lãi suất và nhập siêu...

- Niềm tin của Nhà đầu tư và tập thể Người lao động đối với Cty ngày càng tăng sau hai năm liên hoạt động của Cty đạt hiệu quả cao. Lãi trên mỗi cổ phiếu của Cty ở mức khá cao so với các đơn vị cùng ngành trên sàn niêm yết (EPS > 8.000)

- Sức mạnh từ truyền thống văn hoá Cty vẫn được giữ vững.

II. MỤC TIÊU ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2011:

1/. Mục tiêu : Năm 2011 Cty tiếp tục phát huy cao độ truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo luôn đổi mới tạo thành sức mạnh tổng hợp vượt qua khó khăn , tăng trưởng bền vững, đạt mức từ 20 % trở lên so với năm trước ; Phân đầu sử dụng có hiệu quả cao vốn chủ sở hữu, tạo thêm nhiều việc làm, điều kiện lao động tốt và có thu nhập cao cho Người lao động; Đảm bảo quyền lợi cho các đối tác có liên quan đến hoạt động của Cty. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp ngân sách Nhà nước, quan tâm bảo vệ môi trường và sẵn sàng chia sẻ với cộng đồng xã hội.

2/. Định hướng phát triển :

- Để đạt được mục tiêu trên cần tập trung chuyên canh mía, tăng năng suất và chất lượng mía, cố gắng đáp ứng đủ nguyên liệu cho hai nhà máy đường sản xuất hết công suất máy móc thiết bị.

- Hoàn thiện hệ thống phân phối sản phẩm của Cty phù hợp hơn với xu hướng đổi mới của thị trường hiện nay.

- Sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực sẵn có tại Cty, đồng thời tranh thủ sự trợ giúp từ bên ngoài để phát triển Cty.

- Mạnh dạn đầu tư những dự án khả thi có tính đột phá mang lại sự phát triển tốt cho Cty trong hiện tại và tương lai.

- Chuẩn bị nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển của Cty trong hiện tại và tương lai.

3/. Những chỉ tiêu chủ yếu của KH năm 2011(kèm bảng kế hoạch chi tiết):

Năm 2011 tuy có những khó khăn mới phát sinh nhưng cũng có cả thuận lợi cơ bản đó là giá đường vẫn tốt trong lúc cung nhỏ hơn cầu. Năm bắt qui luật đó Cty đã xây dựng các chỉ tiêu SXKD cao hơn so kế hoạch năm 2010.

Các chỉ tiêu tài chính cũng được xây dựng ở mức cao nhất để phấn đấu thực hiện trong điều kiện vô cùng khó khăn vì lãi suất tín dụng, tỉ giá, và lạm phát, làm tăng giá các yếu tố đầu vào sẽ làm cho giá thành sản phẩm tăng.

Vấn đề phấn đấu giảm giá thành sản phẩm là yếu tố sống còn, do đó cần phải nỗ lực thi đua tăng năng suất lao động, giảm mọi chi phí không hợp lý để giảm giá thành sản phẩm mới hy vọng đạt hiệu quả cao.

III. KẾT LUẬN CHUNG :

Hiện nay tuy có nhiều yếu tố bất lợi tác động mạnh đến hoạt động của các DN, nhưng cũng có những yếu tố tích cực từ chính sách vĩ mô của Chính phủ; Đặc biệt là Nghị quyết XI của Đại hội Đảng CSVN , có giá trị định hướng và chỉ đạo sâu sắc trong toàn bộ quá trình xây dựng và phát triển tương lai của đất nước.

Bên cạnh đó, Cty đã có những cổ đông đầu tư với giá trị lớn dài hạn, còn phần vốn của Nhà nước ổn định, cùng với đội ngũ Cán bộ quản lý, công nhân lao động lành nghề, đối tác có liên quan rất trung thành, tin tưởng rằng Cty sẽ đạt được mục tiêu đã đề ra và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2011.

Kính chúc Đại hội thành công

Kính chào trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẠM THỊ SUM

PHẦN I BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2010

I. TỔNG QUAN:

Đánh giá chung kinh tế-xã hội năm 2010, Chính phủ đã thống nhất nhận định nền kinh tế đất nước phát triển theo chiều hướng tích cực, phục hồi khá nhanh trong điều kiện kinh tế Thế giới vẫn còn tiếp tục khắc phục suy thoái. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,78%, bình quân đầu người đạt 1.168USD/năm. Tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, nhập siêu tăng, lạm phát tăng 11,75% ảnh hưởng đến đời sống người lao động, an sinh xã hội bị ảnh hưởng.

Đối với ngành mía đường Thế giới: Diễn biến hết sức phức tạp, quan hệ Cung – Cầu đường tiếp tục thiếu hụt, tỷ giá các ngoại tệ mạnh thay đổi, ... góp phần gây giá đường tăng liên tục và mạnh mẽ, đỉnh điểm giá đường cao nhất trong vòng 30 năm.

Đối với ngành mía đường Việt Nam: Diện tích trồng mía cho vụ ép 10-11 có xu hướng tăng, nhưng sản lượng và chất lượng mía suy giảm vì nhiều lý do. Năm 2010 nguồn cung đường SX trong nước không đủ cung ứng nhu cầu tiêu dùng nên Chính phủ đã cho phép nhập khẩu 300.000 tấn đường các loại, trong đó Cty ta được NK 30.000T, nhưng chỉ sử dụng được 22.350Tấn. Tuy nhiên, giá đường trong nước vẫn luôn đứng ở mức cao, giá cuối năm so với đầu năm tăng khoảng 17-20% .

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Với mục tiêu theo Nghị Quyết ĐHĐCD thường niên năm 2010 là :

1. Phát triển vùng nguyên liệu mía
2. Đầu tư các DA nhằm giảm chi phí sản xuất.
3. Sử dụng vốn hiệu quả cao, tỷ suất lợi nhuận trên vốn tối thiểu từ 15-20%/năm.

Trong năm 2010, Công ty đã thực hiện như sau:

Mục tiêu :Phát triển vùng nguyên liệu mía:

Nguyên liệu mía là yếu tố sống còn đối với Nhà máy đường. Bằng nhiều biện pháp như: hỗ trợ không hoàn lại cho Nông dân(mía giống, phân bón), cung ứng vốn trồng mía lãi suất hợp lý , các biện pháp khuyến nông, tăng giá mua mía phù hợp cạnh tranh được với cây trồng khác. Đồng thời mở rộng quỹ đất trồng mía thông qua mua 100% Cty TNHH Hải Vi.

Kết quả đầu tư vùng nguyên liệu mía đạt được như sau:

Vùng nguyên liệu mía	DIỆN TÍCH(ha)			SẢN LƯỢNG MÍA ÉP(Tấn)		
	Vụ 08-09	Vụ 09-10	+/- %	Vụ 09-10	Dự kiến Vụ 10-11	+/- %
1. Tây Ninh	5.552	5.800	4,5	302.985	390.000	28
2. Trị An	1.451	2.230	54	99.000	190.000	92

Vốn đầu tư vụ 09-10 tại 2 vùng Nguyên liệu: Khoảng 182 tỷ, trong đó hỗ trợ không hoàn lại 18 tỷ.

Với kết quả trên, vùng nguyên liệu mía có mở rộng so với vụ trước, sản lượng mía tăng. Tuy nhiên sản lượng đường trên một đơn vị diện tích chưa cao, là một trong những lý do chính dẫn đến tính cạnh tranh của cây mía so với cây trồng cạnh tranh khác không chiếm được ưu thế. Do đó việc phát triển diện tích trồng mía sẽ gặp nhiều khó khăn trong những vụ kế tiếp.

Mục tiêu :Đầu tư các DA nhằm giảm chi phí SX.

Đang triển khai đầu tư các Dự án chủ yếu như : Dự án nâng công suất N/máy đường Trị An lên 2.000TMN, DA. Nâng công suất N/máy đường Tây ninh lên 4.000TMN, DA. Tiết kiệm năng lượng tại PX.Đường luyện, Mở rộng quỹ đất trồng mía,...

Kết quả vốn đầu tư chỉ thực hiện trong năm như sau:

- Tổng giá trị đầu tư XDCB : 52,448 tỷ đồng.

- Tổng giá trị đầu tư XDCB hoàn thành : 26,182 tỷ đồng.

Các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng đạt kết quả phù hợp với mục tiêu.

Tuy nhiên, việc triển khai các Dự án trên còn chậm đạt 35% so với kế hoạch, chưa đáp ứng tiến độ thực hiện.

Mục tiêu : Sử dụng vốn hiệu quả, đạt tỷ suất lợi nhuận 15-20%.

Trong năm 2010, bằng nhiều giải pháp như: Phát triển vùng nguyên liệu mía , biện pháp kỹ thuật tiết giảm mức tiêu hao nhiên liệu, kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất đường , dự trữ khối lượng đường hợp lý (trong nước và nhập khẩu), dự báo được biến động giá đường cộng với sự hỗ trợ của giá đường Thế giới. Đồng thời,Thương hiệu đường tinh luyện Biên Hòa được duy trì và giữ vững được thị trường đường túi, đường bao,... đã góp phần tạo nên kết quả sản xuất kinh doanh rất ấn tượng như sau:

Chỉ tiêu	Dvt	Kế Hoạch	THỰC HIỆN	%
1. Sản lượng sản xuất				
- Đường tinh luyện	Tấn	90.000	98.123	109
- Đường thô	Tấn	37.500	31.750	85
- MÍA	Tấn	41.400	41.072	99
- RƯỢU	Lít	350.000	197.000	56
2. Sản lượng tiêu thụ				
- Đường tinh luyện	Tấn	90.000	98.288	109
<i>Trong đó :xuất khẩu</i>			<i>25.100</i>	
- Đường kinh doanh	Tấn	22.000	28.900	131
3.Doanh thu thuần	Triệu đ	1.539.338	2.013.415	131
4.Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	80.000	168.669	211
<i>Trong đó: - LN từ SXKD</i>		80.000	164.255	
<i>- LN từ đầu tư chứng khoán</i>		0	4.414	
5. Quỹ tiền lương	Triệu đ	67.420	67.290	
- Tiền lương b/quân(tháng)	đ/người/th		6.000.000	
6. Nộp Ngân sách	Triệu đ	52.018	73.797	142

Như vậy, tỷ suất lợi nhuận/vốn khoảng 33,75%, vượt mục tiêu đề ra.

PHẦN II KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2011

I.DỰ BÁO TÌNH HÌNH MÍA ĐƯỜNG

- Nền kinh tế nước ta, năm 2011 sẽ phát triển ổn định. Các chính sách kinh tế vĩ mô sẽ tập trung ổn định nền kinh tế, kiềm chế lạm phát.

- Ngành mía đường Việt nam vẫn chưa đột phá thoát tình cảnh hiện nay, nguyên liệu mía không đáp ứng SX của các N/máy, cung đường không đủ cầu. Chính phủ phải điều tiết bằng chính sách mở cửa Nhập khẩu đường. Do đó, nhiều khả năng, thị trường đường Việt Nam bị ảnh hưởng mạnh bởi thị trường đường Thế giới, nhất là các nước có xuất khẩu đường mạnh như : Thái lan, Ấn độ,Úc.

II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2011

Mục tiêu cơ bản :

1.Phát triển vùng nguyên liệu mía về chất lượng.

2.Sử dụng vốn hiệu quả cao, tỷ suất lợi nhuận trên vốn khoảng 20%năm.

A. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh : Các chỉ tiêu chủ yếu cụ thể

Chỉ tiêu	Đvt	Kế Hoạch
1. Sản lượng sản xuất		
- Đường tinh luyện	Tấn	100.000
- Đường thô	Tấn	54.000
- MÍA	Tấn	58.700
- RƯỢU	Lít	200.000
2. Sản lượng tiêu thụ		
- Đường tinh luyện	Tấn	100.000
<i>Trong đó xuất khẩu</i>		26.700
- Đường kinh doanh	Tấn	22.000
- Rượu	Lít	200.000
3. Doanh thu thuần	Triệu đ	2.171.398
4. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	147.000
5. Quỹ tiền lương	Triệu đ	80.000
- Tiền lương b/quân(tháng)	đ/người/th	6.500.000
6. Nộp Ngân sách	Triệu đ	52.018
7. Cổ tức	%	35

B. Các Dự Án đầu tư:

Ngắn hạn :

Tiếp tục tiến khai các Dự án chủ yếu . Tổng vốn đầu tư : 146,395 tỷ đồng

- Tiết kiệm năng lượng tại PX.Đường luyện : 23,820 tỷ đồng.
- Cải tạo môi trường và nâng cấp HT.Xử lý nước thải: 9,300 tỷ đồng.
- Nâng công suất ép 2.000TMN tại N/máy đường Trị an : 14,175 tỷ đồng.
- Nâng công suất ép 4.000TMN tại N/máy đường Tây Ninh : 99,100 tỷ đồng.

Dài hạn :

Triển khai dự án đầu tư sản xuất mía đường tại Campuchia, tổng vốn đầu tư 500 tỷ đồng. Hoàn chỉnh các thủ tục chuẩn bị pháp lý về đầu tư ra nước ngoài, thủ tục thuê đất, khai hoang để phát triển mía đường tại Campuchia.

Các giải pháp thực hiện:

Phát triển vùng mía nguyên liệu :

- Tập trung nhóm giải pháp:trồng -chăm sóc- thu hoạch .Xây dựng mục tiêu chất lượng tăng 5% sản lượng đường/ha mía so với vụ trước.
- Đồng thời sớm xây dựng và công bố chính sách đầu tư trồng mía và chính sách thu mua mía, kể cả phương pháp lấy mẫu và đo chữ đường cho Nông dân trong vùng mía qui hoạch.

Sử dụng vốn có hiệu quả cao:

- Theo dõi sát diễn biến của Thị trường đường thế giới và trong nước, chính sách điều hành vĩ mô của Chính phủ.
- Phân tích thông tin và dự báo kịp thời tình hình thị trường đường.
- Củng cố và nâng cao thương hiệu đường Biên hòa.
- Triển khai xây dựng Hệ thống phân phối sản phẩm tiên tiến phù hợp.
- Tăng cường công tác Quản trị về công nghệ đường, quản trị về kỹ thuật canh tác mía và giống mía nhằm tăng năng suất, tiết giảm chi phí sản xuất trên một đơn vị sản phẩm.
- Triển khai các dự án đúng mục tiêu và kịp tiến độ nhằm sớm khai thác có hiệu quả.

Các giải pháp khác:

- Phát triển nguồn nhân lực phù hợp với tình hình phát triển của Công ty.
- Thực hiện đúng những qui định của Nhà nước về môi trường và thực hiện nghĩa vụ đối với cộng đồng và xã hội.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2010 và Kế hoạch SXKD năm 2011. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào.

Đồng Nai, ngày 15 tháng 4 năm 2011

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM THỊ SUM



BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2010

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

- Căn cứ điều 13 của Điều lệ Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 25/04/2009.
- Căn cứ Quyết định số 002/2011/BHS/QĐ-HDQT ngày 22/01/2011 của Hội đồng quản trị Công ty v/v thông qua Báo cáo tài chính quý 4 và Báo cáo tài chính năm 2010.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán DTL.

Qua một năm hoạt động SXKD, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên Báo cáo tài chính năm 2010 tóm tắt của Công ty như sau:

I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2010:

DVT: VND

STT	NỘI DUNG	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
I	Tài sản ngắn hạn	532.632.377.622	621.675.067.872
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	86.126.277.361	58.715.074.785
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	241.481.270.130	265.738.591.717
4	Hàng tồn kho	201.271.427.516	293.294.485.453
5	Tài sản ngắn hạn khác	3.753.402.615	3.926.915.917
II	Tài sản dài hạn	352.107.784.344	398.348.035.089
1	Các khoản phải thu dài hạn	52.749.681.540	65.945.864.185
2	Tài sản cố định	263.749.797.795	276.843.147.883
	- Tài sản cố định hữu hình	236.628.760.887	219.856.575.116
	- Tài sản cố định vô hình	9.328.149.896	13.591.165.650
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	17.792.887.012	43.395.407.117
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	34.354.000.000	51.217.600.000
5	Tài sản dài hạn khác	1.254.305.010	4.341.423.021
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	884.740.161.966	1.020.023.102.961
IV	Nợ phải trả	459.273.773.550	520.345.337.002
1	Nợ ngắn hạn	334.913.657.539	405.194.030.976
2	Nợ dài hạn	124.360.116.011	115.151.306.026
STT	NỘI DUNG	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
V	Vốn chủ sở hữu	425.466.388.416	499.677.765.959
1	Vốn chủ sở hữu	425.466.388.416	499.677.765.959
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	185.316.200.000	185.316.200.000

	- Thặng dư vốn cổ phần	154.476.840.000	154.476.840.000
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	(1.852.417.625)	-
	- Các quỹ	34.542.867.532	53.434.796.324
	- Lợi nhuận chưa phân phối	52.982.898.509	106.449.929.635
	- Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	-	-
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	- Nguồn kinh phí	-	-
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	884.740.161.966	1.020.023.102.961

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010:

DVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2009	Năm 2010
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.191.282.895.429	2.016.397.664.758
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	1.834.934.997	2.982.528.820
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	1.189.447.960.432	2.013.415.135.938
4	Giá vốn hàng bán	1.027.577.201.116	1.763.289.250.401
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	161.870.759.316	250.125.885.537
6	Doanh thu hoạt động tài chính	13.581.013.334	17.785.046.874
7	Chi phí tài chính	3.273.653.661	46.355.699.172
8	Chi phí bán hàng	18.791.298.089	26.003.196.785
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.507.241.856	26.930.005.688
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	127.879.579.044	168.622.030.766
11	Thu nhập khác	274.129.037	4.649.043.757
12	Chi phí khác	31.045.455	4.601.202.251
13	Lợi nhuận khác	243.083.582	47.841.506
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	128.122.662.626	168.669.872.272
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.035.976.607	19.797.141.655
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	120.086.686.019	148.872.730.617
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	25%	

Chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận năm 2010:

DVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KH Năm 2010	TH Năm 2010	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch
1	Doanh thu thuần	1.539.338.000.000	2.013.415.135.938	131%
2	Lợi nhuận trước thuế	80.000.000.000	168.669.872.272	211%

Lợi nhuận trước thuế năm 2010 bao gồm:

- Từ hoạt động SXKD và hoạt động khác: 164.255.572.272 đồng tỷ lệ 97,4%
- Từ hoạt động đầu tư chứng khoán: 4.414.300.000 đồng tỷ lệ 2,6%

Các nguyên nhân chính ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD năm 2010:

- Từ hoạt động SXKD:

- Trong năm 2010, giá bán đường bình quân tăng 31% so với năm 2009.

- Doanh thu bán hàng năm 2010 tăng 69% so với năm 2009.

- Từ hoạt động đầu tư chứng khoán:

- Trong năm 2010, hoạt động đầu tư chứng khoán lãi: 4.414.300.000 đồng.
- Trong năm 2009, hoạt động đầu tư chứng khoán lãi: 15.267.346.500 đồng.

3. Các chỉ số tài chính cơ bản:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2009	NĂM 2010
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		39,80	39,05
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		60,20	60,95
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		51,91	51,01
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		48,09	48,99
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,99	0,81
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1,93	1,96
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		13,57	14,60
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		9,98	7,31
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH		28,22	29,79
5	Khả năng tăng trưởng	%		
	- Tổng tài sản		47,82	15,29
	- Vốn điều lệ		-	-
	- Doanh thu		48,89	69,19

4. Các chỉ tiêu khác:

4.1) Đầu tư XDCB:

- Khối lượng đầu tư XDCB thực hiện: 52.448.389.070 đồng.
- Khối lượng đầu tư XDCB hoàn thành: 26.182.994.562 đồng.

4.2) Quỹ tiền lương:

- Tổng quỹ lương: 67.292.284.915 đồng.
- Lao động bình quân: 925 người.
- Tiền lương bình quân: 6.000.000 đồng/người/tháng.

4.3) Khấu hao cơ bản:

33.291.174.456 đồng.

4.4) Nợ Ngân sách:

- Số phải nộp: 87.042.951.172 đồng.
- Số đã nộp: 73.797.858.021 đồng.

4.5) Đầu tư tài chính dài hạn:

- Cổ phiếu: 48.358.701.076 đồng.
 - + Cổ phiếu niêm yết (1.248.000 CP STB): 39.358.701.076 đồng.
 - + Cổ phiếu chưa niêm yết (750.000 CP STE): 9.000.000.000 đồng.
- Đầu tư vào Công ty con (Công ty TNHH MTV Hải Vi): 22.000.000.000 đồng.

- Dự phòng giảm giá: (19.141.101.076) đồng.
- Giá trị còn lại: 51.217.600.000 đồng.

II. BÁO CÁO KIỂM TOÁN:

1. Kiểm toán viên:

Công ty Kiểm toán DTL - Thành viên của Crowe Horwath International được chỉ định thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Công ty.

2. Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo Báo cáo Kiểm toán số 11.102A/BCKT của Công ty Kiểm toán DTL - Thành viên của Crowe Horwath International ngày 02/03/2011, ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty như sau:

“Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa vào ngày 31 tháng 12 năm 2010 cũng như kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc vào cùng ngày nêu trên phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.”

(Kiểm toán viên: Ngô Thanh Bình, chứng chỉ KTV số 0524/KTV,
Tổng Giám đốc Công ty Kiểm toán DTL: Đặng Xuân Cảnh, chứng chỉ KTV Đ. 0067/KTV).

Biên Hòa, ngày 21 tháng 03 năm 2011

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẠM THỊ SUM

Đồng Nai, ngày 22 tháng 03 năm 2011

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2010
Của Công Ty Cổ Phần Đường Biên Hòa

Kính thưa : Quý Cổ đông
Kính thưa : Toàn thể Đại hội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- Căn cứ điều 37 chương X Điều lệ Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 16/04/2010 của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa.

Ban Kiểm soát báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, thẩm tra kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2010 như sau :

I/ Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát :

Kính thưa Đại hội, Ban Kiểm soát được đại hội bầu 4 thành viên theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong điều lệ Công ty và trên cơ sở Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên 2010, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình.

Trong năm 2010 Ban kiểm soát đã tiến hành 5 cuộc họp kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất, đầu tư của Nhà máy Đường Biên Hòa - Tây Ninh, Nhà máy Đường Biên Hòa – Trị An, kiểm tra kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, lũy kế 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2010; kiểm tra thẩm định hồ sơ, chứng từ quyết toán một số hạng mục công trình Dự án Cùm chế biến công nghiệp phía tây sông Vàm cỏ đông.

Trưởng Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, qua đó thường xuyên theo dõi và cập nhật kịp thời những thông tin, những vấn đề quan trọng liên quan đến các hoạt động Quản trị, Điều hành trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty theo tinh thần, nội dung Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2010 đã đề ra.

II/ Kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2010 :

Ban Kiểm soát đã kiểm tra và thống nhất với các nội dung được thể hiện trong báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2010 của Công ty, đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán DTL lập ngày 02/03/2011 phản ánh đầy đủ, trung thực kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty kết thúc vào ngày 31/12/2010, phù hợp với chuẩn mực hệ thống kế toán hiện hành.

Các chỉ tiêu cơ bản, chủ yếu thực hiện trong năm 2010 đạt được như sau :

1/ Về Kết quả kinh doanh :

Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện Năm 2010	So với NQ ĐH Cổ Đông đạt
- Doanh thu thuần	Đồng	2.013.415.135.938	131%
- Lợi nhuận trước thuế	Đồng	168.669.872.272	211%
- Lợi nhuận sau thuế	Đồng	148.872.730.617	
- Nộp ngân sách Nhà nước	Đồng	73.797.858.021	142%
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	7.871 (theo báo cáo hợp nhất)	121% (so năm 2009)

2/ Về tình hình tài chính:

Tại thời điểm 31/12/2010 tóm tắt tình hình tài chính của Công ty như sau :

A/ TÀI SẢN

1/ Tài sản ngắn hạn :	621.675.067.872 đ
- Tiền và các khoản tương đương tiền :	58.715.074.785 đ
- Các khoản phải thu :	265.738.591.717 đ
- Hàng tồn kho:	293.294.485.453 đ
- Tài sản ngắn hạn khác :	3.926.915.917 đ
2/ Tài sản dài hạn :	398.348.035.089 đ
- Các khoản phải thu dài hạn :	65.945.864.185 đ
- Tài sản cố định :	276.843.147.883 đ
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn :	51.217.600.000 đ
- Tài sản dài hạn khác :	4.341.423.021 đ

TỔNG CỘNG TÀI SẢN : **1.020.023.102.961 Đ**

B /NGUỒN VỐN :

1/ Nợ phải trả :	520.345.337.002 đ
- Nợ ngắn hạn :	405.194.030.976 đ
- Nợ dài hạn :	115.151.306.026 đ
2/ Vốn chủ sở hữu :	499.677.765.959 đ

TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN : **1.020.023.102.961 Đ**

III/ Việc tuân thủ pháp luật, chấp hành điều lệ, thực hiện các nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT :

Là Công ty đại chúng, cổ phiếu đã được niêm yết trên thị trường chứng khoán, việc duy trì hiệu quả kinh doanh và tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty là nhiệm vụ quan trọng. Năm 2010 các hoạt động của Công ty phát triển tốt, an toàn, tuân thủ đúng luật pháp hiện hành và điều lệ Công ty. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội cổ đông và HĐQT chặt chẽ, nghiêm túc và đúng định hướng .

IV/ Kiểm soát công tác quản trị và điều hành Công ty

1/ Hoạt động của Hội đồng Quản trị :

Hội đồng Quản trị được đại hội cổ đông bầu và bổ nhiệm 10 thành viên, năm 2010 có 2 thành viên được miễn nhiệm và 2 thành viên được bổ nhiệm thay thế, việc miễn nhiệm và bổ nhiệm các thành viên thay thế được thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

Hội đồng Quản trị hoạt động tích cực, phát huy tốt vai trò định hướng, ban hành các nghị quyết, quyết định và các chủ trương, chính sách kịp thời, phù hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện cho Ban Điều hành thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả khả quan. Thường trực HĐQT, các tiểu ban và các thành viên HĐQT làm việc đúng chức năng, nhiệm vụ, có năng lực, có đạo đức chuẩn mực, luôn trung thành với lợi ích của Công ty

2/ Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám Đốc

Ban điều hành có 5 thành viên, đứng đầu là Tổng Giám Đốc, năm 2010 đã có nhiều nỗ lực vượt bậc trong công tác quản lý điều hành, nắm bắt kịp thời thông tin thị trường trong và ngoài nước, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT bám sát các chỉ tiêu kế hoạch được giao, vận dụng thời cơ thuận lợi mang lại hiệu quả cao trong hoạt động SXKD. Các thành viên trong Ban điều hành và các cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty là những người có năng lực, có đạo đức và luôn trung thành, toàn tâm toàn ý phục vụ Công ty. Sử dụng, bảo toàn và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản, lao động phục vụ cho mục tiêu phát triển Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, chăm lo tốt các chế độ, chính sách cho người lao động

Trong phạm vi trách nhiệm của mình Ban Kiểm soát cho rằng HĐQT, BĐH và BKS, cùng với tập thể CB.CNV toàn Công ty đã đoàn kết, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả trong quá trình quản lý, điều

hành, kiểm tra và giám sát các hoạt động SXKD của Công ty, tổ chức thực hiện hoàn thành tốt hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao cho

V/ Kết luận và kiến nghị :

Năm 2010 là năm có nhiều sự kiện trọng đại của đất nước, cũng như của Công ty. Mặc dù chưa thoát ra khỏi ảnh hưởng cuộc khủng hoảng tài chính và suy thối kinh tế toàn cầu. Nhưng những kết quả đạt được trong hoạt động SXKD của Công ty là hết sức ấn tượng. Các chỉ tiêu quan trọng, chủ yếu như doanh thu vượt 31%; lợi nhuận vượt 111% so với kế hoạch.

- Tổng tài sản Công ty tại thời điểm 31/12/2009 là 884 tỉ đồng; tại thời điểm 31/12/2010 là 1.020 tỉ đồng, tăng 136 tỉ đồng .
- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/ 2009 là : 425 tỉ đồng; tại thời điểm 31/12/ 2010 là : 499 tỉ đồng, tăng 74 tỉ đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ năm 2009 là 69%; năm 2010 là 80%, tăng 11%
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2009 là: 6.480 đ; năm 2010 là 7.871 tăng 1.391 đ

Kết quả trên cho thấy : Ngoài yếu tố thị trường, là sự cố gắng không ngừng và sự nỗ lực rất lớn của HĐQT, BDH và tập thể người lao động trong toàn Công ty, xứng đáng với niềm tin và kỳ vọng của Cổ đông.

Phát huy hơn nữa thành quả đạt được năm 2010, đáp ứng yêu cầu phát triển ổn định, bền vững trong năm 2011 và những năm tiếp theo, Ban Kiểm soát khuyến nghị một số vấn đề sau :

- 1/ Công ty cần đẩy mạnh thực hiện các dự án đầu tư nông nghiệp, công nghiệp và cụm chế biến phía tây sông Vàm Cỏ Đông
- 2/ Củng cố, hoàn thiện hơn nữa bộ máy tổ chức, nguồn nhân lực, các nội quy, quy chế kịp thời đáp ứng đà phát triển của công ty
- 3/ Hết sức thận trọng và tiên liệu trước những rủi ro có thể xảy ra trong việc đầu tư, hợp tác đầu tư ra nước ngoài
- 4/ Quan tâm đến các khoản nợ, thu hồi nợ, bảo toàn vốn cho cổ đông.
- 5/ Chăm lo và đảm bảo việc làm, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong điều kiện giá cả thị trường tăng cao như hiện nay.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính năm 2010 của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2011 xem xét thông qua.

Kính chúc Công ty vượt qua khó khăn, thử thách, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011. Kính chúc quý cổ đông sức khỏe và thành đạt ./.

Trân trọng cảm ơn !

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Võ Văn Nhu

TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2010

Kính thưa ĐẠI HỘI

Căn cứ Điều lệ Công ty, căn cứ qui định về tài chính của Nhà nước liên quan chế độ miễn giảm thuế TNDN.

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động SXKD năm 2010.

Hội đồng Quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2010 sau đây:

Đvt : 1.000 đ

1. Lợi nhuận trước thuế năm 2010		168.669.872	<u>Ghi chú</u>
2. Thuế TNDN		19.797.142	
3. Lợi tức sau thuế dùng để phân phối		148.872.730	
3.1 Lập quỹ dự phòng tài chính	5%	7.443.000	
3.2 Lập quỹ ĐT-PT	30%	44.661.000	
3.3 Lập quỹ phúc lợi & khen thưởng	15%	22.330.000	
3.4 Khen thưởng HĐQT, BKS, BTGD&CB chủ chốt khác		4.433.000	Mức 5% số lợi nhuận trước thuế vượt KH
3.5 Mức Chia cổ tức	35%	64.860.670	18.531.620 x 3.500
- Đã chia trong năm 2010	20%	37.063.240	
- Đợt cuối	15%	27.797.430	
3.6 Còn lại (*)		5.145.060	

Ghi chú (): Dự phòng quyết toán thuế TNDN với cơ quan thuế.*

Kính đề nghị Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Đồng nai, ngày 15 / 04 / 2011
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM THỊ SUM

TỜ TRÌNH

V/v Khen thưởng năm 2011

Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

Caên cõu Kế hoạch kinh doanh năm 2011 và dự báo tình hình thực hiện kế hoạch sẽ gặp nhiều diễn biến phức tạp, khó lường.

Nhằm động viên tinh thần làm việc để đạt lợi ích cao nhất cho Công ty, Hội đồng quản trị kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét khen thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý chủ chốt khác, như sau:

I. Kế hoạch kinh doanh năm 2011:

- Doanh thu : 2.171 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 147 tỷ đồng.

II. Mức thưởng :

Tỷ lệ thưởng đề nghị là :

- Nếu đạt lợi nhuận kế hoạch: 3% lợi nhuận kế hoạch trước thuế.
- Nếu vượt lợi nhuận kế hoạch : 10% phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

Kính đề nghị Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Đồng nai, ngày 15 / 04 / 2011.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẠM THỊ SUM

TỜ TRÌNH

V/v Điều chỉnh tăng thù lao HĐQT, BKS năm 2011
Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

Năm 2007, Đại hội cổ đông thường niên thông qua mức thù lao HĐQT, BKS nhiệm kỳ 3 (2007-2011) với mức thù lao bình quân lần lượt là 12 triệu đồng/người /tháng, 4,5 triệu đồng/người /tháng.

Đã trải qua 4 năm- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn phù hợp với Điều lệ hoạt động của Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Nhằm động viên tinh thần làm việc để đạt lợi ích cao nhất cho Công ty, phù hợp với mức lạm phát ngày càng gia tăng, Hội đồng quản trị kính đề nghị ĐHCĐ xem xét tăng 50% mức thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

1. Hội đồng quản trị : bình quân 12.000.000 đ/người/tháng x 1,5 = 18.000.000 đ/người/tháng.
2. Ban kiểm soát : bình quân 4.500.000 đ/người/tháng x 1,5 = 6.750.000 đ/người/tháng.
3. Thời gian áp dụng : Kể từ khi ĐHCĐ thông qua cho đến hết nhiệm kỳ 3.

Kính đề nghị Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Đồng nai, ngày 15 / 04 / 2011.
TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM THỊ SUM

TỜ TRÌNH

V/v Phê chuẩn quyết định bổ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị thay thế
Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

Ngày 29/05/2010, Bà Nguyễn Thị Kim Trang số CMND số 021057283, cấp ngày 08/03/2006, tại CA TP HCM là thành viên Hội đồng quản trị Cty cổ phần đường Biên Hoà đã có đơn xin từ nhiệm gửi cho HĐQT Cty do bận công việc cá nhân không thể tiếp tục.

Ngày 03/06 /2010 Công ty CP Thành Thành Công, đã gửi công văn số 532/CV-TTC, căn cứ vào Nghị quyết của HĐQT Cty Thành Thành Công, về việc thôi cử Bà Nguyễn Thị Kim Trang là thành viên HĐQT tại Cty CP đường và đề cử Bà Huỳnh Bích Ngọc chủ tịch HĐQT Cty CP SX-TM Thành Thành Công tham gia vào Hội đồng quản trị Cty CP đường Biên Hoà.

Căn cứ các văn bản trên HĐQT Cty CP đường đã thống nhất Quyết định :

1/. Miễn nhiệm Bà Nguyễn Thị Kim Trang kể từ ngày 28/06/2010, theo Quyết định số 076/2010/BHS/QĐ-HĐQT, ngày 28/06/2010.

2/. Bổ nhiệm Bà Huỳnh Bích Ngọc làm thành viên Hội đồng quản trị Cty CP đường Biên Hoà theo Quyết định số 077/2010/BHS/QĐ-HĐQT, ngày 28/06/2010.

Căn cứ Luật DN và điều 24, mục 6 điều lệ Cty về việc quy định thành viên HĐQT được bổ nhiệm thay thế phải được thông qua tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Nay Hội đồng quản trị Cty kính đề nghị Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Đồng nai, ngày 15 / 04 / 2011.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẠM THỊ SUM

TỜ TRÌNH

V/v Phê chuẩn quyết định bổ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị thay thế

Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

Ngày 31/03/2011, Ông Nguyễn Bá Chủ, phó chủ tịch thường trực HĐQT của Cty cổ phần đường Biên Hoà đã có đơn xin từ nhiệm gửi cho HĐQT Cty do bận công việc cá nhân không thể tiếp tục đảm nhận công việc.

Ngày 31/03 /2011 Hội đồng quản trị Công ty CP SXTM Thành Thành Công, là cổ đông lớn của Cty, đã gửi công văn cử Ông Phạm Đình Mạnh Thu, số CMND 020100483, cấp ngày 28/11/2005, tại CA TP. HCM, chức vụ Giám đốc ngành đường của Cty CP SXTM Thành Thành Công tham gia vào Hội đồng quản trị Cty CP đường Biên Hoà.

Căn cứ các văn bản trên HĐQT Cty CP đường đã thống nhất Quyết định :

1/. Miễn nhiệm Ông Nguyễn Bá Chủ kể từ ngày 08/04/2011, theo Quyết định số 035/2011/BHS/QĐ-HĐQT, ngày 08/04/2011.

2/. Bổ nhiệm Ông Phạm Đình Mạnh Thu làm thành viên Hội đồng quản trị Cty CP đường Biên Hoà theo Quyết định số 036/2011/BHS/QĐ-HĐQT, ngày 08/04/2011.

Căn cứ Luật DN và điều 24, mục 6 điều lệ Cty về việc quy định thành viên HĐQT được bổ nhiệm thay thế phải được thông qua tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Nay Hội đồng quản trị Cty kính đề nghị Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Đồng nai, ngày 15 / 04 / 2011.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẠM THỊ SUM

Biên Hoà, ngày 06 tháng 04 năm 2011

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH BỔ SUNG CỔ PHẦN

I. Thông tin về tổ chức phát hành:

- Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Đường Biên Hoà
- Mã chứng khoán: BHS
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Biên Hoà 1, Biên Hoà - Đồng Nai
- Số điện thoại: 061. 3836199
- Fax: 061. 3836213

II. Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm mía đường, các sản phẩm sản xuất có sử dụng đường và sản phẩm sản xuất từ phụ phẩm, phế phẩm của ngành mía đường.
- Mua bán máy móc, thiết bị, vật tư ngành mía đường.
- Sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt các thiết bị ngành mía đường.
- Cho thuê kho bãi.
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.
- Mua bán, đại lý, ký gửi hàng nông sản, thực phẩm công nghệ, nguyên liệu, vật tư ngành mía đường.
- Dịch vụ vận tải.
- Dịch vụ ăn uống.
- Sản xuất, mua bán sản phẩm rượu các loại.
- Kinh doanh bất động sản.
- Sản xuất, mua bán cò.
- Dịch vụ canh tác cơ giới nông nghiệp.

III. Vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ hiện tại: 185.316.200.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 18.531.620 cổ phiếu phổ thông

IV. Cổ phiếu phát hành:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đường Biên Hoà
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu phát hành: 18.531.620 cổ phiếu (100% số cổ phiếu đang lưu hành)
5. Vốn điều lệ sau khi phát hành: 370.632.400.000 đồng
6. Số cổ phiếu lưu hành: 37.063.240 cổ phiếu

V. Mục đích phát hành:

1. Tái cơ cấu nguồn vốn (bổ sung vốn lưu động).
2. Đầu tư các Dự án mở rộng sản xuất mía - đường.

V. Phương án phân phối:

1. **Phân phối cho cổ đông hiện hữu: 9.265.810 CP (50% số lượng CP phát hành thêm)**
 - Cổ phiếu thưởng (từ nguồn quỹ đầu tư phát triển): 50%

4.632.905 CP x 10.000 đ/CP = 46.329.050.000 đồng

- Cổ phiếu thưởng (từ nguồn từ thặng dư vốn cổ phần): **50%**

4.632.905 CP x 10.000 đ/CP = 46.329.050.000 đồng

2. Phát hành cho các đối tượng khác: 9.265.810 CP (50% số lượng CP phát hành thêm)

- CBCNV 10%: 1.853.162 CP x 15.000 đ/CP = 27.797.430.000 đồng

- Nông dân trồng mía 10%: 1.853.162 CP x 15.000 đ/CP = 27.797.430.000 đồng

- Phát hành ra công chúng 30% (mức giá khởi điểm 25.000 đ/CP):

5.559.486 CP x 25.000 đ/CP = 138.987.150.000 đồng

Tổng cộng: 287.240.110.000 đồng

Số tiền thu được từ đợt phát hành thêm: 194.582.150.000 đồng

Giá trị sổ sách dự kiến nếu phát hành thành công: 17.300 đồng/cổ phiếu.

3. Thời gian phát hành: trong năm 2011

VI. Ủy quyền: Đại Hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành bổ sung cổ phiếu của Công ty đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.
- Quyết định phê duyệt phương án phân bổ, danh sách chi tiết về thành phần và số lượng cổ phần được mua của từng CBCNV và Nông dân trồng mía. Phân phối lại số cổ phiếu bán không hết các đối tượng khác theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng Quản trị xét thấy phù hợp (với cùng thành phần là CBCNV và Nông dân trồng mía).
- Thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Đường Biên Hoà sau khi hoàn tất việc phát hành.
- Thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ Công ty theo vốn mới.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết có liên quan để niêm yết toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẠM THỊ SUM